

Số: 1294 /SGD&ĐT-CNTT

V/v: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Ứng dụng CNTT năm học 2014-2015

Hưng Yên, ngày 24 tháng 9 năm 2014

Kính gửi: - Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;
- Các đơn vị, trường học trực thuộc Sở,

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2014-2015 của ngành Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên; Hướng dẫn số 5041/BGDĐT-CNTT ngày 16/9/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2014-2015, Sở GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2014-2015 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1- Mục đích: Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, hoạt động dạy và học. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị CNTT; nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2- Yêu cầu:

- Tất cả các đơn vị, trường học quán triệt và thực hiện đầy đủ các nội dung ứng dụng và phát triển CNTT, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng từ cơ sở, trường học đến cơ quan quản lý giáo dục các cấp; gắn kết chặt chẽ hoạt động của ngành với ứng dụng CNTT.

- Triển khai các ứng dụng quản lý giáo dục với hình thức trực tuyến, cơ sở dữ liệu tập trung, theo mô hình điện toán đám mây.

3- Các chỉ tiêu chính:

- Hoàn thành thắng lợi kế hoạch số 134/KH-UBND của UBND Tỉnh Hưng Yên. Bổ sung phòng thực hành máy tính nối mạng nội bộ (LAN) và Internet phục vụ dạy và học tin học cho giáo viên và học sinh; mỗi trường đạt chuẩn Quốc gia từ cấp Tiểu học trở lên có ít nhất 01 phòng thực hành máy tính nối mạng phục vụ dạy tin học. Phần đầu đến hết năm 2015 cấp Tiểu học có 60%-70% học sinh được học môn tin học, 100% được học tin học ở cấp THCS.

- Tiếp tục phổ cập và nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, viên chức các trường học có tuổi dưới 50 (đối với nam) và dưới 45 (đối với nữ). 100% giáo viên dạy giỏi ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy.

- Tiếp tục tổ chức tham gia cuộc thi “Thiết kế bài giảng điện tử - eLearning” để tuyển chọn các bài có chất lượng tham gia cuộc thi do Bộ GD&ĐT tổ chức; đồng thời khuyến khích việc chia sẻ các bài giảng eLearning trên website để giáo viên và học sinh có thể khai thác. Trong năm học mỗi giáo viên xây dựng được ít nhất 3 bài giảng điện tử góp phần xây dựng kho học liệu điện tử của trường, Phòng GD&ĐT và của Ngành.

- Tổ chức hội thi tin học ngành GD&ĐT Hưng Yên năm 2015 được tổ chức vào giữa tháng 4 năm 2015 theo thể lệ Hội thi tin học trẻ toàn quốc.

- 100% các đơn vị trường học duy trì sử dụng và khai thác có hiệu quả các

phần mềm quản lý: QL học sinh và kết quả học tập, QL tài chính, QL nhân sự, QL thư viện, QL thiết bị, QL học liệu điện tử... đáp ứng nhu cầu quản lý của các cấp.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt văn bản quy phạm pháp luật về CNTT

Tổ chức quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong ngành và lãnh đạo các đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo về tinh thần và nội dung của các văn bản quan trọng đã được ban hành.

a) Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công thông tin điện tử tại Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông (GDPT) và giáo dục thường xuyên (GDTX).

b) Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

c) Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 1/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020;

d) Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/ 5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

đ) Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

e) Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

2. Tăng cường đầu tư hạ tầng cơ sở CNTT

a) Hoàn thành nối cáp quang miễn phí do Viettel và Viễn thông Hưng Yên cung cấp.

b) Để phục vụ công tác quản lý và điều hành hoạt động giáo dục, mỗi trường trang bị ít nhất 02 máy tính, 01 máy in và 01 webcam. Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng.

Để phục vụ việc giảng dạy môn Tin học và ứng dụng CNTT trong quản lý, trong dạy và học các môn học khác, các trường trung học phổ thông cần trang bị máy tính nối mạng nội bộ và nối Internet, khuyến khích đảm bảo tỷ lệ trong toàn trường là số học sinh/máy tính bằng hoặc nhỏ hơn 20;

c) Đầu tư hạ tầng CNTT trong các cơ sở giáo dục trên cơ sở đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tính sự phạm, có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

3. Thuê dịch vụ CNTT trong giáo dục và đào tạo

Hình thức thuê dịch vụ CNTT thay vì đầu tư đang được Chính phủ khuyến khích và được Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn và khuyến khích thực hiện trong các năm qua. Có thể là: thuê chỗ đặt máy chủ, thuê máy chủ, thuê trang thiết bị CNTT để dạy học và thuê dịch vụ phần mềm.

Một số yêu cầu khi thuê dịch vụ CNTT:

a) Sản phẩm dịch vụ CNTT phải đảm bảo chất lượng tốt, tiết kiệm về kinh phí, thời gian và nhân lực thực hiện, an toàn hơn so với đầu tư mua sắm thiết bị

hoặc so với tự xây dựng. Việc thuê dịch vụ CNTT không đồng nghĩa với việc không được đầu tư mua sắm;

b) Khi thuê dịch vụ phần mềm quản lý trường học (hệ thống thông tin quản lý giáo dục, các cơ sở dữ liệu), hệ thống cần được cài đặt tập trung tại máy chủ (server) thuộc quyền vận hành, khai thác và sở hữu dữ liệu của sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT.

Hiện nay trên thị trường có nhiều sản phẩm dịch vụ phần mềm, Sở GD&ĐT tổ chức đánh giá, so sánh các sản phẩm, xác định phù hợp và thông báo tới các đơn vị giáo dục để lựa chọn, tránh không bị phụ thuộc độc quyền; Khi có các công ty, tập đoàn trong và ngoài nước gửi công văn hoặc liên hệ triển khai sản phẩm dịch vụ phần mềm có liên quan đến CNTT, đề nghị xin ý kiến chỉ đạo hướng dẫn thống nhất của Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng CNTT).

c) Thực hiện đúng các quy định của nhà nước về quản lý, mua sắm, thuê mượn tài sản.

4. Đẩy mạnh ứng dụng trực tuyến theo mô hình dịch vụ phần mềm (SaaS: Software as a Service) trong quản lý và điều hành giáo dục

a) Tiếp tục triển khai các hoạt động cụ thể hướng dẫn tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT, thực hiện chương trình xây dựng cổng thông tin điện tử của sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và trường học. Cần ưu tiên lựa chọn các mô hình website miễn phí (liên hệ với phòng CNTT qua email phongcntt.sohungyen@moet.edu.vn để được hướng dẫn và hỗ trợ) hoặc các giải pháp dịch vụ phần mềm quản trị website được thiết kế sẵn theo các gói để các đơn vị lựa chọn theo nhu cầu và khả năng tài chính. Người dùng có thể tự thay đổi các mẫu giao diện và chức năng nhưng vẫn đảm bảo hệ thống website của các cấp quản lý được xây dựng tập trung và có quyền quản trị riêng;

b) Các cổng thông tin điện tử, website của cơ sở giáo dục phải được tích hợp với các phần mềm quản lý, thống kê theo mô hình dịch vụ phần mềm trực tuyến (SaaS) để phục vụ trong công tác điều hành và quản lý giáo dục, đảm bảo dữ liệu được lưu trữ tập trung, đồng bộ từ trường lên phòng GD&ĐT, lên sở GD&ĐT. Theo đó các cơ sở GDMN, GDPT và GDTX xây dựng các hệ thống thông tin quản lý giáo dục, có cơ chế đồng bộ dữ liệu và thống kê trực tuyến báo cáo lên cấp trên. Phụ huynh, học sinh có thể xem miễn phí thông báo kết quả học tập, rèn luyện (số liên lạc điện tử) trên website và các thiết bị di động (điện thoại, máy tính bảng...) thay vì triển khai dịch vụ tin nhắn di động có thu phí;

c) Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT phải làm chủ, sở hữu cơ sở dữ liệu giáo dục phục vụ cho công tác quản lý giáo dục. Không để các công ty sở hữu và khai thác tài sản dữ liệu giáo dục vào mục đích kinh doanh;

d) Ứng dụng CNTT trong quản lý và điều hành hoạt động:

Tiếp tục duy trì có hiệu quả các phần mềm trong hệ thống phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến đã được Bộ GD&ĐT tạo cung cấp miễn phí và dùng thống nhất trên toàn quốc:

- Tiếp tục duy trì có hiệu quả và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung đã nêu tại Công văn số 7475/BGDĐT-KHTC ngày 14/10/2013 và Công văn số 4862/BGDĐT-KHTC ngày 10/9/2014 của Bộ BGDĐT về việc triển khai nhập liệu, duy trì hệ thống thông tin quản lý phổ cập và chống mù chữ); các đơn vị cập nhật

phiên bản mới nhất tại địa chỉ: <http://pcgd.moet.gov.vn> và <http://pcgd.moet.edu.vn>

- Triển khai thực hiện phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non cung cấp tại <http://mamnon.eos.edu.vn>, các đơn vị tiếp tục nhân rộng hiệu quả triển khai sử dụng dịch vụ phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục cho các cấp học còn lại.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, cung cấp tại <http://eqms.eos.edu.vn>.

- Triển khai thí điểm phần mềm VnEdu tại 5 huyện/TP: TP Hưng Yên, Khoái Châu, Kim Động, Ân Thi, Yên Mỹ theo Thỏa thuận hợp tác giữa Viễn thông Hưng Yên và Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên giai đoạn 2014-2016.

- Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên phối hợp với Chi nhánh Viettel và Viễn thông Hưng Yên tổ chức hội thảo và tập huấn phần mềm SMAS và VNEDU trong công tác quản lý trường học. Sau nhiều lần góp ý và chỉnh sửa đến nay phần mềm đã tương đối hoàn thiện và đáp ứng được các yêu cầu quản lý trường học, các biểu mẫu nhập xuất thông tin tương tự như hệ thống phần mềm VEMIS, dữ liệu phần mềm VNEDU và phần mềm SMAS có thể đồng bộ với dữ liệu phần mềm VEMIS. Tuy nhiên phần mềm VNEDU, SMAS là phần mềm sử dụng trực tuyến nên các đơn vị sử dụng được ngay mà không cần phải cài đặt và hoàn toàn miễn phí.

Năm học 2014-2015 triển khai thí điểm phần mềm SMAS và phần mềm VNEDU đồng thời với 02 phân hệ quản lý học sinh và quản lý điểm của phần mềm VEMIS.

Phần mềm Quản lý nhà trường SMAS triển khai tại các trường trên địa bàn 5 huyện: Tiên Lữ, Phù Cừ, Mỹ Hào, Văn Lâm, Văn Giang.

Phần mềm Quản lý nhà trường VNEDU triển khai tại các trường trên địa bàn 5 huyện/TP: TP Hưng Yên, Ân Thi, Khoái Châu, Kim Động, Yên Mỹ.

Khi triển khai các phần mềm này, toàn bộ dữ liệu của các năm học được chuyển đổi trực tiếp từ dữ liệu trong phần mềm VEMIS sang (các đơn vị không phải nhập lại dữ liệu).

- Phần mềm PMIS, EMIS, phân hệ quản lý giảng dạy (VEMIS_Timetble), quản lý thư viện (VEMIS_Library), quản lý thiết bị (VEMIS_Equipment)

- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ phụ huynh và học sinh như:

+ Cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, thí dụ như đơn xét tuyển vào lớp đầu cấp và công khai danh sách đăng ký, kết quả xét tuyển;

+ Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua SMS và qua cổng thông tin. Không nên sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động;

- Ứng dụng sổ sách điện tử thay vì in ấn;

5. Khai thác, sử dụng và dạy học bằng mã nguồn mở

Quán triệt và triển khai Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GD&ĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên và cài đặt phần mềm mã nguồn mở.

Các trường THPT, Trung tâm KTTH-HN đưa các phần mềm mã nguồn mở nói trên vào chương trình dạy môn Tin học chính khoá, tin học văn phòng lớp 11

(hoạt động giáo dục nghề phổ thông) và cài đặt cho các máy tính sử dụng trong các trường học và trong các cơ quan quản lý giáo dục.

6. Tổ chức hệ thống tập huấn và bồi dưỡng qua mạng

a) Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, tập huấn qua web (web conference), không đầu tư theo mô hình video conference.

b) Sở GD&ĐT và các phòng GD&ĐT chủ động khai thác tối đa hệ thống họp và đào tạo, bồi dưỡng qua mạng giáo dục do Cục CNTT cung cấp miễn phí cho các hoạt động sau: Đào tạo từ xa qua mạng; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên thường xuyên; hội thảo, họp giao ban, họp phổ biến công tác; dự giờ giảng của giáo viên; tạo lớp học ảo e-Learning.

c) Tích cực triển khai ứng dụng công nghệ phát truyền hình trực tiếp.

d) Cung cấp tất cả chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên công khai trên mạng để giáo viên có điều kiện tham khảo và tự đọc trước;

đ) Trong công tác tuyển dụng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, cần kiểm tra kiến thức và kỹ năng tối thiểu về CNTT bằng khả năng đáp ứng được yêu cầu công việc thực tế; không áp dụng theo hình thức kiểm tra việc có hay không có chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C.

7. Triển khai chương trình công nghệ giáo dục và e-Learning

a) Tiếp tục triển khai cuộc thi “Thiết kế hồ sơ bài giảng e-Learning” do Bộ GD&ĐT và Quỹ Laurence S. Ting tổ chức.

b) Tổ chức cho giáo viên tạo sách giáo khoa điện tử e-textbook qua các phần mềm tạo sách điện tử với công cụ ebook creator.

8. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử

Bước đầu xây dựng mô hình giáo dục điện tử (e-education), trường học điện tử (e-school) là mô hình với các cấu phần chủ yếu dựa trên công nghệ trực tuyến, trên nền Internet. Mô hình trường học điện tử bao gồm các hoạt động cơ bản sau:

a) Cơ sở pháp lý và các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở. Có các quy định, quy chế của cơ sở giáo dục;

b) Hạ tầng CNTT (trang thiết bị CNTT cơ bản như máy tính, máy in, webcam, mạng LAN, màn chiếu bằng tivi... và một số trang thiết bị tiên tiến, được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế phù hợp);

c) Hạ tầng Internet: Kết nối Internet tốc độ cao, đảm bảo hoạt động ứng dụng CNTT qua đường kết nối bằng cáp quang.

d) Hạ tầng ứng dụng trên Internet: Hoàn thành các nhiệm vụ được hướng dẫn trong Thông tư số 53/2012/TT-BGD&ĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở GDMN, GDPT và GDTX.

đ) Ứng dụng CNTT trong quản lý và điều hành hoạt động:

- Các hệ thống quản lý nhà trường trực tuyến;

- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phục vụ phụ huynh và học sinh như:

+ Cung cấp đầy đủ các loại mẫu đơn, thí dụ như đơn xét tuyển vào lớp đầu cấp và công khai danh sách đăng ký, kết quả xét tuyển;

+ Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua SMS và qua cổng thông tin. Không nên sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động;

- Ứng dụng sổ sách điện tử thay vì in ấn;
- e) Ứng dụng CNTT trong dạy và học ứng dụng trong lớp học và ngoài lớp học, ứng dụng công nghệ e-Learning, sách điện tử, thí nghiệm ảo, thí nghiệm mô phỏng... để bài học hấp dẫn, hiệu quả, thiết thực, phong phú hơn.
- g) Năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên.
- h) Đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực đối với học sinh, giáo viên, phụ huynh và các cấp trong quản lý giáo dục;
- i) Ưu tiên sử dụng công nghệ phần mềm mã nguồn mở.

III. CÔNG TÁC THI ĐUA VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đánh giá, xếp hạng và khen thưởng các đơn vị, cơ sở giáo dục, các cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc ứng dụng CNTT. Các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của các cấp quản lý giáo dục.

Các đơn vị giáo dục trong toàn tỉnh thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về Sở (qua phòng CNTT), bao gồm: Nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2014-2015; trước ngày 15/10/2014; báo cáo sơ kết học kỳ 1: trước ngày 15/01/2015; báo cáo tổng kết năm học, trước ngày 10/6/2015 (các báo cáo sơ kết, tổng kết theo mẫu xem phụ lục đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT và nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT tới các đơn vị trường học trực thuộc.

Các trường THPT, các trung tâm GDTX, KTTH_HN, trung tâm học tập cộng đồng xây dựng kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT và triển khai thực hiện kế hoạch, đánh giá thi đua cá nhân, tập thể trong năm học trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác của từng lĩnh vực.

Lịch các hoạt động chung:

Các phòng chức năng của Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và các đơn vị trường học xác định nhiệm vụ của đơn vị trong việc triển khai kế hoạch theo mốc thời gian chi tiết sau:

- Tháng 9/2014: Sở, Phòng GD&ĐT ban hành hướng dẫn nhiệm vụ CNTT năm học 2014-2015; các đơn vị trường học xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT (báo cáo về phòng CNTT Sở GD&ĐT). Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT.

- Tháng 10/2014: các đơn vị theo phân cấp tổ chức rà soát cơ sở vật chất, đội ngũ về CNTT; tập huấn kỹ năng cơ bản về CNTT, sử dụng phần mềm quản lý trường học.

- Tháng 11-12/2014: Sở GD&ĐT kiểm tra, khảo sát các hoạt động CNTT của các đơn vị.

- Tháng 1-3/2015: Phát động, triển khai cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning, Hội thi tin học cấp cơ sở.

- Tháng 4/2015: Tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning cấp tỉnh, Bộ, hội thi tin học cấp tỉnh.

- Tháng 5/2015: Báo cáo tổng kết nhiệm vụ CNTT.

- Tháng 6-8/2015: Bồi dưỡng CNTT. Xây dựng kế hoạch năm học mới.

Trong quá trình thực hiện, các đơn vị giáo dục cần phối hợp chặt chẽ với phòng CNTT (qua địa chỉ e-mail: phongcntt.sohungyen@moet.edu.vn) trong công tác chỉ đạo và chuyển giao công nghệ. Nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở để có biện pháp giải quyết kịp thời. /.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Lãnh đạo Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng chức năng Sở ;
- Chi nhánh Viet tel Hưng Yên (để phối hợp thực hiện);
- Viễn thông Hưng Yên (để phối hợp thực hiện);
- Website ngành GD&ĐT;
- Lưu VT, phòng CNTT



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Tiến Hùng